

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày: 05-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huế.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đặng Thị Tâm.

2. Ông Lương Xuân Quyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Trần Văn S, sinh năm: 2004 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố 01, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nơi ở hiện nay: Tổ dân phố 02, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Đinh Thị L, là con đầu trong gia đình có 02 anh em; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-7-2023 đến ngày 29-8-2023, hiện tại ngoại - có mặt.

2. Nguyễn Lương T, sinh năm: 2004 tại tỉnh Đắk Nông; nơi ở hiện nay: Tổ dân phố 3, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đức L và bà Lương Thị T; là con đầu trong gia đình có 02 anh em; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang tại ngoại - có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Đình Đ; địa chỉ: Tổ dân phố 02, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đối với hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Trần Văn S và Nguyễn Lương T: Ngày 11-7-2023, do muốn có tiền chơi game và cá độ bóng đá trên mạng Internet

nên Trần Văn S rủ Nguyễn Lương T đến cửa hàng điện thoại di động Thịnh Phát tại tổ dân phố 01, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông do anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1974; trú tại: Tổ dân phố 02, phường N làm chủ để cầm cố chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13, loại 128GB, màu hồng của S. Tại đây, anh Đ đồng ý cầm cố chiếc điện thoại này cho S với số tiền 6.000.000 đồng. Anh Đ lập Hợp đồng cầm cố ghi ngày 11-7-2023, thời hạn cầm cố là 15 ngày rồi đưa cho S nhưng S không lấy mà để lại cho anh Đ giữ. Sau đó anh Đ đã sử dụng ứng dụng Internet Banking chuyển số tiền 5.900.000 đồng từ tài khoản ngân hàng của anh Đ đến tài khoản ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam số 63510000922xxx của S và đưa cho S 100.000 đồng tiền mặt theo yêu cầu của S. Sau đó anh Đ lấy 01 miếng băng dính màu trắng, ghi chữ “S ngày 11/7/2023, 6.000.000đ” lên băng dính, dán vào mặt sau của chiếc điện thoại Iphone 13 rồi cất điện thoại vào tủ kính, còn S và T đi về. Sau khi cầm cố điện thoại, S đã sử dụng toàn bộ số tiền trên để chơi game, cá độ bóng đá thua hết. Lúc này do không có tiền chuộc điện thoại nên S nảy sinh ý định mua mô hình điện thoại di động Iphone 13 để trao đổi với chiếc điện thoại Iphone 13 thật của S đang cầm cố tại cửa hàng Thịnh Phát. Sơn rủ T cùng tham gia thì T đồng ý giúp S.

Ngày 12-7-2023, S mượn điện thoại di động của chị Trần Thị Thu T1, sinh năm 2005 (là em gái ruột của S), sử dụng tài khoản Shopee của chị T1 đặt mua 01 mô hình điện thoại di động Iphone 13 màu hồng với giá 232.000 đồng rồi chụp hình đơn hàng gửi qua tin nhắn Messenger cho T biết. Đến sáng ngày 14-7-2023, S kiểm tra thông tin đơn hàng thì thấy hàng đã được chuyển đến kho hàng Shopee Gia Nghĩa nên S tiếp tục chụp tình trạng đơn hàng gửi cho T xem và rủ T đến kho hàng lấy mô hình điện thoại, sau đó đến cửa hàng điện thoại Thịnh Phát trao đổi điện thoại thì T đồng ý.

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 15-7-2023, S điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision, BKS 48B1- 745.xx (Xe S mượn của bố để là ông Trần Văn C, sinh năm 1978) chở T đến kho hàng Shopee trên đường Lê Duẩn, thuộc phường N lấy mô hình điện thoại. Sau đó, S tiếp tục chở T đến trước Bưu điện thành phố Gia Nghĩa cách cửa hàng điện thoại Thịnh Phát khoảng 40m. S nói với T “*Bây giờ tao cầm điện thoại mô hình đến tiệm cầm đồ để trao đổi, mày đứng ở ngoài đợi, khi nào tao ra thì đi về*” thì T đồng ý. Sau đó S bỏ mô hình điện thoại Iphone 13 vào túi áo khoác bên trái rồi một mình đi vào tiệm điện thoại Thịnh Phát. Tại đây, S gặp chị Vi Thị Lệ T2 (sinh năm 1999, địa chỉ: Thôn N, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông) là nhân viên của cửa hàng. S nói chị T2 cho S chuộc lại chiếc điện thoại Iphone 13 thì chị T2 lấy điện thoại trong tủ kính đưa cho S cầm. S hỏi chị T2 “*Của em hết bao tiền*”, chị T2 trả lời “*Của em hết 6.030.000 đồng*”. Lúc này S nói dối chị T2 “*Chị đợi tý để em chuyển khoản tiền cho chị*” thì chị T2 đồng ý, sau đó S cầm điện thoại Iphone 13 ra ngồi ở hàng ghế đợi trong cửa hàng, giả vờ bấm điện thoại kiểm tra, sau đó nhân lúc chị T2 không để ý, S đã bóc miếng băng dính ghi thông tin cầm cố phía sau điện thoại

Iphone 13 ra, cất điện thoại thật vào túi áo khoác bên phải, rồi lấy mô hình điện thoại giả từ túi áo bên trái ra, gián miếng băng dính vừa bóc vào phía sau mô hình điện thoại để đánh lừa chị T2. S cầm mô hình điện thoại giả vờ sử dụng khoảng 02 phút thì đứng lên nói với chị T2 “*Bạn em chưa chuyển tiền, chắc chiều mới chuyển, để chiều em quay lại*” và đưa mô hình điện thoại Iphone 13 cho chị T2, sau đó đi ra khỏi cửa hàng. Chị T2 cầm mô hình điện thoại quay vào trong cửa hàng, bấm nút bật nguồn để kiểm tra thì phát hiện đây là mô hình điện thoại giả, biết đã bị S lừa nên chị T2 chạy đuổi theo S và gọi to “*Anh ơi, anh ơi*”. Nghe chị T2 gọi, S nhanh chóng chạy đến ngồi lên xe T và nói “*Chạy nhanh đi*”. T nhanh chóng điều khiển xe chở S đi về chạy về nhà T. Trên đường đi S nói với T “*Tao đổi được điện thoại rồi*” thì T đồng ý và nói “*Tao chỉ giúp mày lần này thôi*”. Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại Iphone 13, S đã đưa chiếc điện thoại này cho bạn là chị Nguyễn Thùy L (*sinh năm 2004; trú tại: Tổ dân phố 01, phường N, thành phố G sử dụng, để đổi lấy chiếc điện thoại Iphone 11Pro màu trắng của chị L. Chị L sử dụng chiếc điện thoại Iphone 13 này cho đến ngày 20-7-2023, chị L đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại này cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa để xử lý theo quy định.*

Hành vi đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá qua mạng Internet của Trần Văn S: Quá trình mở rộng điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 của Trần Văn S, phát hiện S còn thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức cá độ bóng đá qua mạng Internet, cụ thể như sau: Khoảng tháng 7-2022, Trần Văn S đi học đại học tại TP. Hồ Chí Minh. Thời gian này, S lên mạng tìm hiểu và biết trang Web <http://www.xxx> (*trang Web được đăng ký trực tiếp với tổ chức quốc tế ở nước ngoài*), là trang Web đánh bạc trực tuyến bằng hình thức cá độ bóng đá thắng thua bằng tiền, nên S đã sử dụng điện thoại hiệu Iphone 13 có kết nối với mạng Internet, tự đăng ký 01 tài khoản tên “Jsoniul”, có mật khẩu đăng nhập là “Son123456” để trực tiếp tham gia cá cược bóng đá. Sau đó, S mở tài khoản Ngân hàng BIDV - Chi nhánh tỉnh Đắk Nông số 63510000922xxx và mở tài khoản “ví momo” được đăng ký bằng số điện thoại 0972267044 của S, liên kết trực tiếp với tài khoản đánh bạc để chuyển và rút tiền cá cược bóng đá, với tỉ lệ 1.000đ = 01 điểm. Kèo đặt cược và tỷ lệ cược đã được trang Web đưa ra sẵn, chỉ cần lựa chọn và đặt cược số điểm tương ứng với số tiền muốn đặt cược. Kết quả thắng thua do trang Web tự động tính và thông báo kết quả. Từ ngày 26-6-2023 đến ngày 12-7-2023, Trần Văn S đã tham gia cá cược 14 lượt, với tổng số tiền cược và thắng cược (*sau đây gọi là tiền đánh bạc*) là 84.496.634 đồng. Trong đó có **08 lượt** cược có số tiền đánh bạc mỗi lượt đều trên 5.000.000 đồng, với tổng số tiền là **79.037.040 đồng**; còn lại 06 lượt cược có số tiền đánh bạc mỗi lượt đều dưới 5.000.000 đồng, tổng số tiền là 5.459.230 đồng. Cụ thể các lần đánh bạc trên 5.000.000đ như sau:

- **Ngày 26-6-2023:** S cược 01 lượt cược xiên 02 trận bóng đá gồm: Trận thứ nhất giữa đội Tromsgodset IF & đội Bodo Glimt, với tỷ lệ 1.46 (*Tỷ lệ thắng thua là 01:1.46, đội Bodo Glimt thắng*); trận thứ 02 giữa đội Gremio Foot-Ball Porto Alegre & đội Coritiba Foot Ball Club, với tỷ lệ 1.44 (*Đội Gremio Foot-Ball Porto Alegre thắng*). Tổng số điểm đặt cược là 7.000,64 điểm, tương đương số tiền cược là 7.000.640đ. Kết quả S thua cược và mất toàn bộ số tiền đã cược. Tổng số tiền đánh bạc là 7.000.640 đồng.

- **Ngày 02-7-2023:** Son cược 01 lượt cược xiên 02 trận bóng đá gồm: Trận thứ nhất giữa đội Yokohama Marinos & đội Shonan Bellmare, với tỷ lệ 1.65 (*Đội Yokohama Marinos thắng*); Trận thứ hai giữa đội Pohang Steelers & đội Suwon FC với tỷ lệ 1.51 (*Đội Pohang Steelers thắng*). Tổng số điểm đặt cược là 9.000 điểm, tương đương số tiền cược là 9.000.000đ. Kết quả S thắng 13.423.500đ. Tổng số tiền đánh bạc là 22.423.500 đồng.

- **Ngày 04-7-2023:** S cược 01 lượt trận đấu giữa đội Bruk-Bet Termalica Nieciecza & đội SK Sigma Olomouc, với tỷ lệ 0.76 (*Đội SK Sigma Olomouc thắng*). Tổng số điểm đặt cược là 7.000 điểm, tương đương số tiền cược là 7.000.000đ. Kết quả S thắng 5.320.000đ. Tổng số tiền đánh bạc là 12.320.000 đồng.

- **Ngày 05-7-2023:** S cược 01 lượt trận đấu giữa đội USM Khenchela & đội RC Arbaa, với tỷ lệ 0.72 (*Đội USM Khenchela thắng*). Tổng số điểm đặt cược là 5.000 điểm, tương đương số tiền cược là 5.000.000đ. Kết quả S thắng 3.600.000đ. Tổng số tiền đánh bạc là 8.600.000 đồng.

- **Ngày 6-7-2023:** S cược 01 lượt trận đấu giữa đội Brondby IF & đội Hillerod, với tỷ lệ 0.30 (*Đội Hillerod thắng*). Tổng số điểm đặt cược là 7.000 điểm, tương đương số tiền cược là 7.000.000đ. Kết quả S thắng 2.100.000đ. Tổng số tiền đánh bạc là 9.100.000 đồng.

- **Ngày 7-7-2023:** S cược 01 lượt trận đấu giữa đội MiPK & đội HaPK, với tỷ lệ 0.75 (*Đội HaPK thắng*). Tổng số điểm đặt cược là 5.692,9 điểm, tương đương số tiền cược là 5.692.900đ. Kết quả S thua số tiền 5.492.400đ. Tổng số tiền đánh bạc là 5.692.900 đồng.

- **Ngày 8-7-2023:** S cược 01 lượt cược xiên 04 trận bóng đá gồm: Trận thứ nhất giữa đội St. Patricks Athletic FC & đội Cork City FC, với tỷ lệ 1.39 (*Đội St. Patricks Athletic FC thắng*); Trận thứ hai giữa đội FC Naftan Novopolotsk & đội Neman Grodno với tỷ lệ 1.28 (*Đội Neman Grodno thắng*); Trận thứ ba giữa đội Greece U19 & đội Spain U19, với tỷ lệ 1.29 (*Đội Spain U19 thắng*); Trận thứ tư giữa đội KV Reykjavik & đội Vikingur Olafsvik với tỷ lệ 1.48 (*Đội Vikingur Olafsvik thắng*). Tổng số điểm đặt cược là 8.000 điểm, tương đương số tiền cược là 8.000.000đ. Kết quả S thua và mất toàn bộ số tiền đã cược. Tổng số tiền đánh bạc là 8.000.000 đồng.

- **Ngày 12-7-2023:** Sau khi cầm cố chiếc điện thoại Iphone 13 cho anh Nguyễn

Đình Đ, anh Đ chuyển số tiền 5.900.000đ vào tài khoản Ngân hàng của S. Trước khi đưa điện thoại Iphone 13 cho anh Đ cất giữ, S đã sử dụng điện thoại này chuyển số tiền 5.900.000đ từ tài khoản Ngân hàng của S đến “ví momo” để tham gia cá độ bóng đá. Cụ thể S cược 01 lượt cược xiên 02 trận bóng đá gồm: Trận thứ nhất giữa đội Zalgiris Vilnius & đội FC Struga Trim & Lum, với tỷ lệ 1.5 (*Đội Zalgiris Vilnius thắng*); trận thứ hai giữa đội FC Ballkani & PFC Ludogorets Razgrad, với tỷ lệ 1.61 (*Đội PFC Ludogorets Razgrad thắng*). Tổng số điểm đặt cược là 5.900 điểm, tương đương số tiền cược là 5.900.000 đồng. Kết quả S thua và mất toàn bộ số tiền đã cược. Tổng số tiền đánh bạc là 5.900.000 đồng. Kết quả các lần cá cược trên, S thắng số tiền 24.443.500 đồng, thua 26.393.040 đồng.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS-GN ngày 20-12-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã truy tố: Trần Văn S về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự và tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Lương T về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng, không oan

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và phạm tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo S từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo S từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 03 tháng tù. Bị cáo Nguyễn Lương T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu huỷ 01 mô hình điện thoại di động là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng; Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với chiếc điện thoại Iphone 13 của Trần Văn S, là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội (*hành vi đánh bạc*); Lưu cùng hồ sơ vụ án đối với bản gốc hợp đồng cầm cố ghi ngày 11-7-2023 và file video là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo; Ghi nhận ngày 05-10-2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa có quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 83, 84/QĐ-ĐTTH trả lại chiếc điện thoại Iphone 11Pro cho chị Nguyễn Thị Thùy L, chiếc điện thoại Iphone 13 màu

xanh cho bị can Nguyễn Lương T là các chủ sở hữu hợp pháp, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Các bị cáo không bào chữa gì, chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, xác định được:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 15-7-2023, tại tổ dân phố 01, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông Trần Văn S và Nguyễn Lương T đã cùng nhau sử dụng mô hình điện thoại giả để đánh tráo, chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, loại 128GB trị giá 8.260.000 đồng của anh Nguyễn Đình Đ. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là phạm tội nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, đủ căn cứ kết luận các bị cáo Trần Văn S, Nguyễn Lương T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, từ ngày 26-6-2023 đến ngày 12-7-2023, Trần Văn S còn nhiều lần sử dụng điện thoại di động có kết nối với mạng Internet để trực tiếp cá cược bóng đá thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền đánh bạc là 79.037.040 đồng. Do đó, đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn S phạm tội “*Đánh bạc*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều 174. Tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

.....

c) Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;

.....

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi tội phạm xảy ra nói riêng và xã hội nói chung. Do đó, cần xem xét xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo S thực hiện hành vi “Đánh bạc” 02 lần trở lên nên áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo S và T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Xét thấy, bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, việc không bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội, cũng không làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, do đó cần áp dụng thêm điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo không có thu nhập, phụ thuộc vào gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với mô hình điện thoại di động là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8.2] Đối với chiếc điện thoại Iphone 13 của Trần Văn S là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội (*hành vi đánh bạc*) cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[8.3] Đối với bản gốc hợp đồng cầm cố ghi ngày 11-7-2023 và file video là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo cần lưu cùng hồ sơ vụ án.

[8.4] Ngày 05-10-2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa có quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 83, 84/QĐ-ĐTTH trả lại chiếc điện thoại Iphone 11Pro cho chị Nguyễn Thị Thùy L, trả lại chiếc điện thoại Iphone 13 màu xanh cho Nguyễn Lương T là các chủ sở hữu hợp pháp do không liên quan đến hành vi phạm tội là phù hợp.

[9] Đối với chị Trần Thị Thu T2 cho bị cáo S mượn điện thoại và tài khoản shopee để đặt mua mô hình điện thoại di động, chị Nguyễn Thùy L sử dụng điện thoại iphone 13 là tài sản do S chiếm đoạt. Tuy nhiên, chị T và chị L đều không biết đến hành vi phạm tội của S nên không đề cập xử lý.

[10]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông là có căn cứ cần chấp nhận.

[11]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội “*Đánh bạc*”; bị cáo Nguyễn Lương T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn S **08** (Tám) tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

1.2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn S **03** (Ba) năm tù về tội “*Đánh bạc*”.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trần Văn S phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **03** (Ba) năm **08** (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-7-2023 đến ngày 29-8-2023.

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Lương T **06** (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Lương T cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu huỷ 01 mô hình điện thoại di động là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng.

2.2. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 13 của Trần Văn Sơn

(Đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-12-2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra và chi cục thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa).

2.3. Lưu cùng hồ sơ vụ án đối với bản gốc hợp đồng cầm cố ghi ngày 11-7-2023 và file video là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo.

2.4. Ghi nhận ngày 05-10-2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa có quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 83, 84/QĐ-ĐTTH trả lại chiếc điện thoại Iphone 11Pro cho chị Nguyễn Thị Thùy L, chiếc điện thoại Iphone 13 màu xanh cho Nguyễn Lương T là các chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Trần Văn S và Nguyễn Lương T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng PV 06, PC 10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA TP. Gia Nghĩa;
- Công an thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

Trần Thị Huế

